

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
07h30 – 08h30	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ thường niên	Ban Tổ chức
	Phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử	
08h30 – 08h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	TB kiểm tra tư cách cổ đông
08h35 – 08h40	Khai mạc, Giới thiệu đại biểu và giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban Tổ chức
08h40 – 08h50	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu (Đồng thời là Ban bầu cử).	Chủ tọa
08h50 – 09h10	Trình bày và Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội	Chủ tọa
	Trình bày và Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc; Quy chế biểu quyết tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031).	
09h10 – 10h00	1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng năm 2026	Chủ tọa
	2. Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	
	3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	
	4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025	
	5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	
	6. Tờ trình thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026	
	7. Tờ trình thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026	
	8. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2026	
	9. Tờ trình thông qua hợp đồng giữa Công ty với Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội	
	10. Tờ trình thông qua miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	
	11. Tờ trình thông qua miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031	
10h00-10h05	Hướng dẫn biểu quyết và bầu cử.	
10h05– 10h20	Thảo luận các nội dung biểu quyết (Cổ đông có ý kiến phát biểu)	Chủ tọa
10h20 – 10h30	Thực hiện bỏ phiếu Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội và Bầu cử	Cổ đông Ban kiểm phiếu
10h30 – 10h50	Kiểm phiếu Biểu quyết, phiếu bầu cử	Ban kiểm phiếu
	Nghỉ giải lao.	
10h50- 11h00	Công bố kết quả biểu quyết và Bầu cử	Ban kiểm phiếu
11h00 – 11h10	Trình bày dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
	Biểu quyết thông qua Dự thảo Biên bản; Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Chủ tọa
11h10 – 11h15	Tổng kết và Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

Thanh Hóa, ngày ... tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa chốt ngày 23 tháng 3 năm 2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của những cổ đông đó (sau đây gọi chung là “Đại biểu”) đều có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa;

2. Các Đại biểu có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

3. Các Đại biểu tham dự sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp tham dự muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi;

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự;

5. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội; không ghi hình, quay phim, ghi âm buổi họp khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

6. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty.



Điều 2. Chủ tọa Đại hội

1. Đại hội có 01 Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tọa Đại hội có thể mời thêm 02 thành viên khác cùng tham gia.

2. Nhiệm vụ của Chủ Tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu;
- e. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:

- a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- b. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- d. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, Trưởng Ban kiểm soát của Công ty là Trưởng ban thẩm tra tư cách đại biểu. Ban thẩm tra tư cách đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

- a. Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- b. Trưởng ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
- b. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;



- c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu biểu quyết;
- d. Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử;
- e. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
- b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi (Nếu có) của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
- b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

Điều 8. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết và Biên bản Đại hội phải được đọc trước khi bế mạc Đại hội.

Nghị quyết và Biên bản Đại hội phải được biểu quyết thông qua bằng thẻ biểu quyết.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có 09 điều và hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.


Bùi Trường Thắng

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung theo các quy định sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa chốt ngày 23 tháng 3 năm 2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của những cổ đông đó (sau đây gọi chung là “Đại biểu”) đều có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Trừ nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) sẽ được trình bày trong Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2026 - 2031). Các báo cáo, tờ trình sau đây được trình bày tại Đại hội và sẽ được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng Phiếu biểu quyết:



- a. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng năm 2026.
- b. Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.
- c. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- d. Tờ trình: Các tờ trình khác theo chương trình họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các nội dung phải được thông qua bằng Phiếu biểu quyết được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

2. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sẽ được trình bày trong Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

3. Trừ những nội dung quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, những vấn đề khác tại Đại hội sẽ được thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

Điều 3. Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết

Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết được Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa in và gửi trực tiếp cho Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội). Mỗi Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền được cấp 01 bộ Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết có ghi rõ số đăng ký ("Mã đại biểu"), họ tên, số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại biểu đó và được đóng dấu treo.

Điều 4. Cách thức biểu quyết

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng phương thức sau:

❖ Phương thức giơ thẻ biểu quyết:

- Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:
 - + Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - + Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - + Không ý kiến (không có ý kiến) với nội dung vừa được đệ trình.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn.
- Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như *biểu quyết tán thành (đồng ý) với vấn đề đó*.

79119
NG T
S PHẢ
BIA
31-THA
ANH

- Trường hợp đại biểu giờ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không có ý kiến của một vấn đề *thì ghi nhận kết quả biểu quyết ở lần giờ thẻ cuối cùng.*

❖ **Phương thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong ba phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến được in trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “√” cho từng nội dung Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội cần biểu quyết thông qua. Sau đó, bỏ phiếu vào hòm đã được Ban kiểm phiếu chuẩn bị sẵn theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. *Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.*

- Sau khi hoàn tất việc biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn Ban kiểm phiếu.

a. **Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:** *Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.*

- Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. *Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà đại biểu không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó hoặc nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.*

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- + Phiếu ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- + Phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- + Phiếu không có đầy đủ chữ ký và không ghi rõ họ tên của Đại biểu;

- + Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;

- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

Lưu ý: Trường hợp Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa, rách nát, cạo sửa, đại biểu có thể yêu cầu Ban tổ chức Đại hội đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ và việc này

phải được hoàn thành trước khi hết thời hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu theo quy định của Chủ tọa Đại hội.

b. Thông báo kết quả biểu quyết: Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả các nội dung quy định, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu sẽ thông báo trước Đại hội về kết quả biểu quyết và chuyển kết quả biểu quyết cho Ban thư ký ghi vào Biên bản đại hội.

Điều 5. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

1. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e. Tổ chức lại, giải thể công ty;

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số đại biểu sở hữu/ hoặc đại diện sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành (trừ nội dung biểu quyết theo Khoản 3, Khoản 5 và Khoản 6 Điều 21 Điều lệ Công ty).

3. Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - + Kiểm và ghi nhận kết quả biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - + Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - + Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử.

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Khiếu nại

- Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 8. Thi hành Quy chế

- Quy chế này gồm có 8 điều và được công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thanh Hóa, ngày 22 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2026 – 2031)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá;

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2026-2031) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Chủ trì biểu quyết để thông qua Danh sách đề cử, ứng cử;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có);

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS

1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 02 thành viên (trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình V/v: Thông qua miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031).

1.2. Thời gian giữ nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu mới: 2026 – 2031.

1.3. Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế

1.4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 và Khoản 4 Điều 27 Điều lệ Công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
- c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật.
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại quá 05 (năm) công ty khác.

Ngoài ra, thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung: 01 thành viên (trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình V/v: Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031).

2.2. Thời gian giữ nhiệm kỳ của thành viên BKS bầu mới: 2026 – 2031.

2.3. Số lượng ứng viên Ban Kiểm soát tối đa: Không hạn chế

2.4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban Kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty cụ thể:

- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- e. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong vòng 03 năm liền trước đó. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật, có năng lực và trình độ chuyên môn về tài chính kế toán và quản trị doanh nghiệp.

V. Đề cử, ứng cử làm ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ số cổ phần biểu quyết (%)	Số người được đề cử tối đa (người)
Từ 5% đến dưới 10%	01
Từ 10% đến dưới 30%	02
Từ 30% đến dưới 50%	03
Từ 50% đến dưới 65%	04
Từ 65% trở lên	05

VI. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu cử vào Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT, BKS

- Các cổ đông/ nhóm cổ đông quy định tại mục V Quy chế này có thể làm hồ sơ đề ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS.
 - Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT/BKS bao gồm:
 - + Giấy đề cử hoặc Giấy ứng cử vào HĐQT/BKS (theo mẫu);
 - + Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
 - + Bản sao có công chứng hợp lệ một trong các giấy tờ sau của ứng viên: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú;
 - + Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
 - + Biên bản họp nhóm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nếu có).
 - + Bản sao có công chứng hợp lệ một trong các giấy tờ sau của cổ đông/nhóm cổ đông tham gia đề cử ứng viên: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân), giấy CNĐKDN (đối với tổ chức);
- (Mẫu biểu đã được đăng tải trên website của Công ty: <http://biathanhhoa.com.vn/web/> kể từ ngày 01/04/2026)
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử

- Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử ứng viên HĐQT/BKS trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về Ban tổ chức Đại hội Công ty cổ phần bìa Hà Nội – Thanh

Hóa trước 17h00 Thứ 2, 13/04/2026 theo địa chỉ sau đây: số 152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo Thông báo Giấy mời họp (nếu có).

- Nếu trong trường hợp các ứng viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi bước vào công tác bầu cử. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

VII. Danh sách ứng viên

- Dựa vào Hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.
- Trường hợp thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử nêu tại Khoản 2 Mục VI Quy chế này mà tổng số lượng các ứng cử viên HĐQT/BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì: HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử bổ sung ứng cử viên. Việc HĐQT/BKS đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Danh sách ứng viên HĐQT/BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty*);
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không vượt quá số thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, Đại hội thống nhất ghi thêm Họ và tên của Ứng viên phát sinh tại phiếu bầu trước khi bỏ vào thùng phiếu.

IX. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát (sau đây gọi chung là “phiếu bầu”) là phiếu có ghi mã đại biểu, họ và tên Đại biểu, số lượng phiếu biểu quyết sở hữu, số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền, tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện, tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS, có đóng dấu treo của Công ty. Trong đó:
 - + “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu biểu quyết do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;
 - + “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát 01 Phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
- Bầu dồn đều phiếu” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà các Đại biểu dồn số phiếu cho một (01) ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho tối đa số ứng cử viên theo số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu; Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi Phiếu bầu cử HĐQT/BKS được bầu tối đa số lượng thành viên HĐQT/BKS như quy định tại Khoản 1 mục IV của Quy chế này (đối với phiếu bầu cử HĐQT) và Khoản 2 mục IV của Quy chế này (đối với phiếu bầu cử BKS). Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn như sau:

- Trường hợp 1: Nếu Đại biểu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một (01) hoặc chia đều số phiếu cho một số ứng viên:
Đại biểu đánh dấu chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” cho các ứng viên được chọn tương ứng.
- Trường hợp 2: Nếu Đại biểu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên:
Đại biểu ghi rõ số lượng phiếu bầu (tối đa bằng Tổng số lượng phiếu bầu của đại biểu) vào cột “Số phiếu bầu” của ứng viên đó.
- Trường hợp 3: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào:
Đại biểu để trống, KHÔNG ĐÁNH DẤU, GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và cột “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu (Trừ việc ghi thêm Họ và tên của ứng viên bầu cử bổ sung và được nằm trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua); phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu (Ngoại trừ việc ghi thêm Họ và tên của ứng viên bầu cử bổ sung và được nằm trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua);
 - + Phiếu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Phiếu gạch tên các ứng viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT/BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu cử;
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của đại biểu không bằng “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS” của đại biểu được ghi trên phiếu bầu cử;
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- + Phiếu không có đầy đủ chữ ký và không ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Hội đồng quản trị hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng viên (Theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty)

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS cần bầu thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT/BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) và thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.
- Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) và thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

X. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Thanh Hoá kết thúc.

- Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Bùi Trường Thắng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THANH HÓA
Số: 06 /BC-HĐQT-THB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2026

Hội đồng Quản trị công ty (HĐQT) trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty năm 2025. Phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch ĐHCĐ 2025	Thực hiện 2025	TH 2025/ TH 2024 (%)	TH 2025/ KH 2025 (%)
I	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (Hợp nhất)	Tỷ đồng	1.624,58	1.693,79	1.677,57	103,26	99,04
II	Tổng nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	299,46	302,04	265,17	88,55	87,79
III	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	3,81	3,86	4,26	111,86	110,46
IV	Cổ tức	%	2,50	2,00	2,50 (dự kiến)	100,00	125,00

Doanh thu thuần bán hàng và CCDV hợp nhất đạt 99,04% kế hoạch; tăng 3,26% so với cùng kỳ.

Tổng Nộp ngân sách Nhà nước: đạt 87,79% kế hoạch; giảm 11,45% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 110,46% kế hoạch; tăng 11,86% so với cùng kỳ.

Cổ tức năm 2025 dự kiến: 2,5% (hai phẩy năm phần trăm), Kế hoạch của ĐHCĐ 2025 là 2,0% (đạt 125,0% kế hoạch).

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Năm 2025, Hội đồng Quản trị công ty đã tiến hành 08 phiên họp để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và đã thông qua một số nội dung chính như sau:

+ Thống nhất chủ trương thực hiện công tác ký kết các hợp đồng phát hành bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng trong việc mua hàng, kinh doanh sản phẩm bia Hà Nội tại Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO Miền Trung.

+ Thông qua kế hoạch về thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/4/2025.

+ Quyết định các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

+ Thông qua nội dung các Báo cáo, tờ trình đề trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. *Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông: đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội vào ngày 25/4/2025.*

+ Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025.

+ Thống nhất thông qua mức chi khen thưởng từ Quỹ thưởng người quản lý công ty năm 2024.

+ Thống nhất thông qua Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2025.

+ Thống nhất thông qua chủ trương Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Khách sạn Bia Thanh Hóa – Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa.

+ Thống nhất Chấp thuận chủ trương mua hơi nóng từ đơn vị cung cấp bên ngoài phục vụ cho quá trình sản xuất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa

+ Thống nhất thời gian chi trả cổ tức theo nghị quyết Đại hội cổ đông 2025.

+ Thống nhất phê duyệt ban hành: “Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa”

+ Thông qua việc ký Hợp đồng mua bán năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Bao bì Bia - Rượu - NGK và Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa

+ Thông qua việc ký Hợp đồng mua bán năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Bao Bì HABECO và Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa

+ Thông qua việc ký Hợp đồng Chuyển giao công nghệ và chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu “Bia hơi Hà Nội” năm 2026 giữa Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước Giải khát Hà Nội và Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa.

+ Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng thuê kho năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa với Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO Miền Trung

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

+ Tại Đại hội đồng cổ đông ngày 25/4/2025, Đại hội đã thống nhất mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) không chuyên trách với các mức sau:

- Chủ tịch HDQT: 8.000.000 đồng/ tháng

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/ tháng
- + Đối với thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành: Được hưởng thù lao và tiền lương theo chế độ của Công ty.
- + Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025: Tuân thủ theo Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

(Bảng tổng hợp chi tiết chi phí thù lao của Hội đồng quản trị đã được Công bố tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2025 Công ty có các giao dịch như sau:

- a. Giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội:
 - Mua Nguyên vật liệu Malt, Hoa Houblon, vỏ lon – nắp lon, nhãn – chụp bạc – nắp bia chai và nắp bia hơi từ Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội để sản xuất bia gia công, bia Li xăng. Tổng giá trị giao dịch (chưa VAT): 62,7 tỷ đồng
 - Bán sản phẩm bia chai, bia lon (Sản phẩm bia gia công) cho Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội. Tổng giá trị giao dịch (giá vốn hàng bán): 86,3 tỷ đồng
 - Phí Chuyển giao công nghệ và chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu “Bia hơi Hà Nội”: 0,4 tỷ đồng
- b. Giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO Miền Trung:
 - Hợp đồng cho thuê kho. Tổng giá trị giao dịch đến 31/12/2025 là: 1,5 tỷ đồng

5. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán

Theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán NVA là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của công ty, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật.

6. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị

HĐQT Công ty hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, vừa đảm bảo phát huy vai trò lãnh đạo tập thể, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên. Trong năm 2025, HĐQT luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế để thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Trong việc phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành:

+ Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và các kế hoạch khác trình Đại hội đồng cổ đông; chuẩn bị nội dung và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

+ Tham gia đóng góp ý kiến, chỉ đạo trong các cuộc họp của Ban điều hành; phối hợp kịp thời đưa ra các giải pháp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động triển khai các hoạt động SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Trong việc phối hợp giữa HĐQT và Ban kiểm soát:

+ HĐQT đã phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường công tác giám sát, quản lý và chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu đề ra trên cơ sở tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Ngoài ra, HĐQT còn giám sát việc hoàn thành và nộp đúng hạn các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo thường niên năm 2025 và các văn bản công bố thông tin thuộc thẩm quyền

7. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Người điều hành khác.

7.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần bia Hà Nội – Thanh Hóa.

- Giám đốc đã tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư.

- Chủ động, thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- Giám đốc công ty đã chủ động xây dựng, tổ chức lại công tác bán hàng các sản phẩm bia mang nhãn hiệu Công ty, bước đầu mang lại hiệu quả về kinh tế.

- Trên cương vị là Chủ tịch Công ty Thương mại, giám đốc công ty đã tập trung vào công tác quản trị: định hướng thay đổi phương thức bán hàng sản phẩm bia hơi chiết Box, giảm lao động để nâng cao năng suất, giảm chi phí cho các năm tiếp theo. Nâng cao được sản lượng tiêu thụ sản phẩm HABECO tại 04 tỉnh Miền Trung.

7.2. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác:

- Ban Giám đốc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Giám đốc, giúp Giám đốc công ty quản lý, điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Việc phối kết hợp nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban giám đốc được bàn bạc, thảo luận tại các cuộc họp giao ban, từ đó có sự thống nhất, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, thực hiện.

- Việc cung cấp thông tin, công bố thông tin theo quy định về kết quả sản xuất kinh doanh đối với Công ty CP niêm yết: được thực hiện thường xuyên và đầy đủ theo quy định.

- Ban điều hành tuân thủ việc thực hiện báo cáo kết quả nhiệm vụ được giao và xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026:

Sang năm 2026, nền kinh tế thế giới và Việt Nam dự kiến vẫn chịu nhiều tác động của xung đột địa chính trị, chiến tranh thương mại, điều kiện sản xuất kinh doanh còn khó khăn; thu nhập của người lao động nói chung suy giảm, chi tiêu tập trung vào các vấn đề thiết yếu. Đứng trước các nguy cơ, để thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo năm 2026, Hội đồng Quản trị công ty xây dựng phương hướng hoạt động như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	KH 2026/ TH 2025 (%)
1.	Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (hợp nhất)	Tỷ đồng	1.677,57	1.723,58	102,74
2.	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	265,17	289,97	109,35
3.	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	Tỷ đồng	4,26	4,06	95,33
4.	Cổ tức	%	2,50 (dự kiến)	2,50	100,00

2. Công tác quản trị:

Triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo chấp hành đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty.

Áp dụng số hóa 4.0 trong công tác quản trị sản xuất.


Tập trung cải cách để tăng hiệu quả đầu tư, giảm chi phí hoạt động, nhằm tăng năng suất, hiệu quả kinh doanh.

Tập trung đổi mới, cải tiến thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Tập trung nguồn lực để giữ vững và phát triển thị trường, xây dựng chính sách bán hàng hợp lý, hiệu quả.

Nghiên cứu mở rộng thêm ngành nghề phù hợp với lợi thế của công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 của HĐQT và phương hướng, nhiệm vụ cho năm 2026. Hội đồng Quản trị công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, góp ý, cho ý kiến để hoạt động của HĐQT ngày càng hiệu quả hơn.

Trân trọng cảm ơn! 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thanh Hóa, ngày 05 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Công tác sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nhiều bởi các quy định pháp luật về sử dụng rượu bia và tham gia giao thông khi sử dụng rượu bia.

Thời tiết năm 2025 không thuận lợi: Thanh Hóa và Miền Trung đã bị ảnh hưởng bởi các cơn bão lớn, gây sạt lở, ngập lụt. Ảnh hưởng tác động của thời tiết rất lớn đến công tác tiêu thụ, đặc biệt ở thị trường tỉnh Thanh Hóa và các huyện thị vùng miền núi.

Sản phẩm sản xuất của Công ty chịu sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường, đặc biệt là dòng bia hơi, bia lon giá rẻ.

Năm 2025, với sự chỉ đạo sát sao từ HĐQT, Ban điều hành, nỗ lực của cán bộ công nhân viên tại hai đơn vị đã có nhiều cố gắng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		TH 2025/CK (%)	TH2025/KH (%)
				Kế hoạch	Thực hiện		
			1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (Hợp nhất)	Tỷ đồng	1.624,58	1.693,79	1.677,57	103,26	99,04
2	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	299,46	302,04	265,17	88,55	87,79
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	5,94	4,83	6,12	102,90	126,77
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	3,81	3,86	4,26	111,86	110,46

+ Doanh thu thuần bán hàng và CCDV (hợp nhất) đạt: 1.677,57 tỷ đồng, tăng 52,98 tỷ đồng so với cùng kỳ. Đạt 99,04% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt: 6,12 tỷ đồng, tăng 0,18 tỷ đồng so với cùng kỳ. Đạt 126,77% kế hoạch.

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt: 4,26 tỷ đồng; tăng so với cùng kỳ 0,45 tỷ đồng. Đạt 110,46% kế hoạch.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 265,17 tỷ đồng; giảm 34,29 tỷ đồng so với cùng kỳ; đạt 87,79% kế hoạch.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH SẢN XUẤT, TIÊU THỤ.

1. Công tác sản xuất

Công ty đã chủ động rà soát, điều chỉnh phương án tổ chức sản xuất nhằm bảo đảm đáp ứng nhu cầu trong các tháng cao điểm; linh hoạt trong việc bố trí, điều động nhân lực từ các bộ phận khác để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất.

Công ty đang triển khai gói thầu robot gấp chai, nhằm tăng cường mức độ tự động hóa; Dự án tách hệ thống thu gom nước thải công nghiệp toàn Công ty đã hoàn thành chờ nghiệm thu. Hoàn thành lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Do hệ thống dây chuyền thiết bị đã đầu tư trong thời gian dài, nhiều hạng mục phát sinh nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng làm tăng chi phí bảo dưỡng sửa chữa.

Nhìn chung, công tác tổ chức sản xuất của Công ty vẫn đáp ứng tốt nhu cầu thị trường và đơn đặt hàng của khách hàng, bảo đảm mục tiêu sản xuất – kinh doanh trong kỳ.

2. Công tác tiêu thụ, thị trường

- Năm 2025 tại Thanh Hóa và miền Trung đã hứng chịu các cơn bão lớn, nhiều trận lũ lụt trên diện rộng, đặc biệt mưa lũ sau các cơn bão tác động rộng khắp, đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm.

- Tại các thị trấn, thị tứ sự cạnh tranh khốc liệt dòng bia chai, bia lon xảy ra tại các điểm bán lớn kênh ON với sự chia sẻ sản lượng do có nhiều chủng loại trong một điểm bán;

- Khu vực miền núi trong tỉnh: Các dòng bia lon giá rẻ cạnh tranh trực tiếp với dòng bia chai, lon Thanh Hoa. Các dòng bia chai lon giá bằng/ hoặc cao hơn thì đối thủ có các chính khách khuyến mại lớn duy trì thời gian dài.

- Năm 2025 Công ty đã triển khai được công tác tiêu thụ ở ngoại tỉnh đối với sản phẩm bia lon/ hơi nhãn hiệu Thanh Hoa.

- Triển khai tốt các Chương trình do TCT chỉ đạo đối với sản phẩm của HABECO tại Công ty Miền Trung. Các sản phẩm bia lon Hà Nội là sản phẩm có thương hiệu nên công tác tiêu thụ thuận lợi, tăng trưởng so với cùng kỳ.

IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026.



STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH năm 2026/ TH năm 2025 (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (Hợp nhất)	Tỷ đồng	1.677,57	1.723,58	102,74
2	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	265,17	289,97	109,35
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	6,12	5,08	83,06
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	4,26	4,06	95,33

Giải pháp thực hiện:

Tập trung nâng cấp đầu tư thiết bị: Robot gắp chai, nâng cấp máy chiết Box, Keg để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Chuyển đổi sang sử dụng lò hơi Biomat để giảm thiểu phát thải môi trường.

Ứng dụng chuyển đổi số trong quá trình sản xuất, quản lý kho, bán hàng để tăng hiệu quả và giảm chi phí vận hành.

Đàm phán các Hợp đồng nguyên vật liệu để mua được giá tốt nhất. Tăng cường công tác tiết kiệm, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất.

Thực hiện công tác đào tạo nâng cao kỹ năng cho công nhân, kỹ sư về công nghệ mới, quản lý chất lượng và an toàn lao động.

Định hướng nghiên cứu phát triển dòng bia chai, lon để đáp ứng xu hướng tiêu dùng; nghiên cứu thêm sản phẩm mới trên cơ sở tận dụng hệ thống dây chuyền thiết bị hiện có.

Tập trung vào thiết kế đổi mới nhãn mác các dòng bia chai lon địa phương, để nâng cao hình ảnh sản phẩm

Tìm kiếm thêm đối tác ngoại tỉnh để bán hàng. Duy trì hợp đồng xuất khẩu thị trường hiện có và tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu cũng như thị trường trong nước.

Tăng cường mối quan hệ khách hàng, khơi dậy niềm tự hào bia xứ Thanh.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.



GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nguyễn Kiên Cường



TCT CP BIA RƯỢU-NGK HÀ NỘI

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty CP Bia Hà Nội -Thanh Hóa;
- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Quy chế quản trị của công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- Căn cứ các Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2025;

Ban Kiểm Soát chúng tôi gồm :

- Ông Nguyễn Duy Hà: Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Trần Đức Giang: Thành viên Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Minh Thế: Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm Soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 như sau:

A/ HOẠT ĐỘNG CHUNG

1. Các nội dung hoạt động trọng tâm:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Giám sát về tài chính, lập báo cáo tài chính của Công ty;
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giải quyết khiếu nại của cổ đông và các bên liên quan trong thẩm quyền của Ban Kiểm Soát.
- Phối hợp với các đơn vị quản lý niêm yết trong việc theo dõi và quản lý Cổ đông theo danh sách, thường xuyên theo dõi tình hình chi trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm.
- Cập nhật thông tin trên sàn chứng khoán, đặc biệt là các mã chứng khoán của ngành Bia Rượu NGK để có thêm tài liệu và thông tin tham khảo

2. Các nội dung thống nhất:

- Thống nhất với các báo cáo tài chính Công ty lập và thực hiện kiểm toán trong năm 2025;
- Thống nhất HĐQT chọn Công ty TNHH Kiểm toán NVA để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong năm 2025.



- Thống nhất các nội dung chính tại các cuộc họp HĐQT;
- Hoạt động của Công ty trong năm 2025 tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ.
- Công ty chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Các cán bộ quản lý, cổ đông nội bộ tuân thủ đúng quy định về công bố thông tin khi giao dịch cổ phiếu THB.
- Các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm được công bố đúng thời hạn.
- Đại hội đồng cổ đông được tổ chức theo đúng quy định. Cổ tức được thanh toán cho cổ đông trong trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Kết quả giám sát về mặt tài chính

- Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội. Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2025 được soát xét và kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập đúng theo quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Việc trích lập các quỹ và chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm Soát trong năm thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.
- Trên cơ sở xem xét số liệu Báo cáo tài chính Công ty 2025, Ban kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:
 - + Vốn điều lệ: 114.245.700.000 đồng.
 - + Tổng số Cổ phần :11.424.570 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng).

Cơ cấu vốn điều lệ theo danh sách chốt gần nhất theo tỷ lệ nắm giữ như sau :

- + Cổ đông HABECO : 6.283.510 CP chiếm 55 %
- + Cổ đông nước ngoài : 707.961 CP chiếm 6,19%
- + Cổ đông trong nước : 4.443.099 CP chiếm 38,81%

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.624,58	1.693,79	1.677,57
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,94	4,83	6,12
3	Nộp Ngân sách NN	Tỷ đồng	299,46	302,04	265,17
4	Cổ tức	%	2,5%	2%	2,5%

4. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT & Ban điều hành.

- Đến nay, Ban Kiểm soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty. Các giao dịch với người quản lý, người có liên quan được công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

- HĐQT, Ban Giám đốc cũng đã hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Kiểm Soát thực hiện chức năng của mình. Ban Kiểm soát nhận được đầy đủ tài liệu, thư mời tham dự các cuộc họp của HĐQT và đã tham dự các cuộc họp của HĐQT.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình HĐQT-Ban giám đốc-Ban Kiểm soát và các cổ đông thực hiện mối quan hệ điều hành và kiểm tra, tôn trọng và tạo điều kiện để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã phối hợp và nhận được sự hợp tác tốt từ các cổ đông, HĐQT và Ban GD và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm 2025 BKS đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ vào ngày 30/01/2025; và 27/06/2025. Các cuộc họp của BKS hàng quý đều có đầy đủ các thành viên BKS. Cuộc họp nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS trong từng kỳ họp; BKS thống nhất những ý kiến đánh giá thông qua kết quả hoạt động kinh doanh bán niên và cả năm của công ty.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện theo nghị quyết của ĐHCĐ năm 2025:

Trưởng ban : 4.000.000 đ/ tháng.

Thành viên : 3.000.000 đ/ tháng

7. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Công ty có các giao dịch như sau:

a/ Giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội:

- Mua Nguyên vật liệu để sản xuất bia gia công, bia Li xăng.

- Bán sản phẩm bia chai, bia lon (Sản phẩm bia gia công) cho Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – NGK Hà Nội.

- Phí Chuyển giao công nghệ và chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu “Bia hơi Hà Nội.

b/ Giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO Miền Trung:

Cho Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO Miền Trung thuê kho.

B/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Xem xét các quy chế, quy định, văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy định của nhà nước, nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT ban hành.
- Thẩm định các báo cáo Tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2026
- Giám sát việc ký kết và thực hiện HĐ kinh tế, các dự án đầu tư.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, phối hợp để tổ chức tốt ĐHCĐ.
- Cập nhật thông tin quy định của UBCK và sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, để đơn vị làm tốt công bố thông tin đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

C/ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Năm 2026 được nhận định là một năm tiếp tục khó khăn đối với Công ty do ảnh hưởng của các chính sách vĩ mô quy định của nhà nước, tình hình cạnh tranh của các thương hiệu trong ngành, tình hình trong nước có nhiều bối cảnh bất lợi cho sản xuất kinh doanh. Vì vậy HĐQT, Ban điều hành Công ty cần chủ động đưa ra các phương án kinh doanh phù hợp; tiết giảm chi phí cả trong và ngoài sản xuất, nghiên cứu phát triển thị trường phù hợp, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra;

- Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, rà soát các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của công ty và các quy định của Luật hiện hành;

- Chú trọng nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp cán bộ chủ chốt của công ty, chỉ đạo và phối hợp giữa các phòng chức năng nghiệp vụ để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng ngày một chặt chẽ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán.

- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc cần nghiên cứu phát triển thị trường, thương hiệu đối với sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội và Bia Thanh Hoa để phát triển thị phần, tăng sản lượng tiêu thụ và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Cần có kế hoạch dài hạn trong đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực trẻ và có chất lượng cao để đảm bảo cho đội ngũ kế cận theo xu hướng phát triển của Công ty làm nền tảng cho công tác quản trị nội bộ.



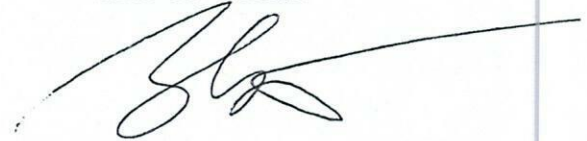
- Rà soát, thực hiện đúng thủ tục, quy trình xin ý kiến và báo cáo theo Quy chế quản lý người đại diện của HABECO tại các Công ty thành viên có vốn góp của HABECO. Nghiêm chỉnh chấp hành, tích cực phối hợp với các phòng/ban chuyên môn nghiệp vụ của Tổng công ty trong việc xem xét, chấp thuận báo cáo tài chính định kỳ theo Quy chế giám sát tài chính.

- Các văn bản, quy định nội bộ, báo cáo định kỳ được ban hành tại Công ty và công ty một thành viên cần được đồng thời gửi tới Ban kiểm soát trong thời gian sớm nhất nhằm nắm bắt tình hình và có đề xuất hướng xử lý bảo vệ quyền lợi cho cổ đông và người lao động.

- Qua một năm hoạt động của nhiệm kỳ, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình HĐQT-Ban GD-Ban KS thực hiện mối quan hệ điều hành và kiểm tra, tôn trọng và tạo điều kiện để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Điều hành, Các phòng ban của Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hóa và các quý vị cổ đông của Bia Thanh Hóa đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN DUY HÀ

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

V/v:

- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026;
- Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- Căn cứ vào Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá ngày 05/03/2026;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá trình Đại hội đồng Cổ đông về Các chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026; Quyết toán chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT, tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026. Cụ thể như sau:

I. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA. Trong đó, có các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

a. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Công ty mẹ	Hợp nhất
	TÀI SẢN	Đồng		
A	Tài sản ngắn hạn	Đồng	160.805.720.357	234.115.120.467
B	Tài sản dài hạn	Đồng	75.436.562.312	64.090.367.762
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		236.242.282.669	298.205.488.229
	NGUỒN VỐN			
A	NỢ PHẢI TRẢ	Đồng	84.952.566.199	150.175.442.039
I	Nợ ngắn hạn	Đồng	71.821.246.845	136.317.622.685
II	Nợ dài hạn	Đồng	13.131.319.354	13.857.819.354
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	Đồng	151.289.716.470	148.030.046.190
I	Vốn chủ sở hữu	Đồng	150.899.716.470	147.640.046.190
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	114.245.700.000	114.247.700.000
II	Nguồn kinh phí	Đồng	390.000.000	390.000.000
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	236.242.282.669	298.205.488.229

b. Kết quả kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	C.ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	3.808.813.505	6.116.940.059
2	Tổng LN kế toán sau thuế	Đồng	2.457.617.038	4.263.741.939
	- Trong đó: lợi nhuận sau thuế từ công ty MTV chuyển về công ty mẹ	Đồng		1.806.124.901
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế được phân phối	đồng		4.263.741.939

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

2.1 Lợi nhuận được phân phối năm 2025 là: 4.263.741.939 đồng

2.2 Lợi nhuận từ năm trước để lại: 0 đồng

2.3 Tổng lợi nhuận phân phối năm 2025 là: 4.263.741.939 đồng

2.4 Phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2025	đồng	4.263.741.939
	Phân phối:		
1.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.030.599.439
	Trong đó:		
	- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng	786.736.052
	- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng	243.863.387
2.	Thưởng ban quản lý điều hành	đồng	377.000.000

	Trong đó:		
	- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng	192.500.000
	- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng	184.500.000
	Lợi nhuận phân phối cho các cổ đông: Chi cổ tức 2,5% (Nghị quyết Đại hội 2025 dự kiến là 2,0%).	đồng	2.856.142.500

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Mức chi trả cổ tức: 2,5% (hai phẩy năm phần trăm)
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 2.856.142.500 đồng
- Thời gian chi trả cổ tức: trước ngày 22/10/2026.

III. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026

3.1 Kế hoạch lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	5.080.912.140
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	1.016.182.428
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	4.064.729.712

3.2 Dự kiến phân phối:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2026	đồng	5.080.912.140
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.064.729.712
2.1	Lợi nhuận dự kiến phân phối	đồng	4.064.729.712
Phân phối			
a	Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	804.587.212
	Trong đó:		
	- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng	624.217.661
	- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng	180.369.551
b	Thưởng ban quản lý điều hành	đồng	404.000.000
	Trong đó:		
	- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng	218.000.000
	- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng	186.000.000
c	Cổ tức dự kiến 2,5% (hai phẩy năm phần trăm)	đồng	2.856.142.500

IV. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT năm 2025; quyết toán chi trả tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026.

4.1 Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

+ Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng

+ Ban kiểm soát:

- Trưởng ban : 4.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên : 3.000.000 đồng/ tháng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS năm 2025 là: **456.000.000** đồng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho Thư ký HĐQT năm 2025 là: **36.000.000** đồng (Được tính trong Quỹ lương).

4.2 Báo cáo chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách năm 2025 (Giám đốc, Phó giám đốc, kế toán trưởng và Trưởng ban kiểm soát)

Tổng số tiền chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách là: **1.541.964.000** đồng.

4.3 Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2026:

+ *Hội đồng quản trị và thư ký HĐQT:*

- Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng (Chi trả trong Quỹ lương)

+ *Ban kiểm soát:*

- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/ tháng
- Ủy viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/ tháng

Thù lao được chi trả 01 tháng/lần, thời gian chi trả từ ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng.

Với nội dung báo cáo trên, HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính đề nghị Đại hội xem xét:

1. Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính năm 2025 (riêng và hợp nhất) của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA;

2. Chấp thuận thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 theo đề xuất;

3. Chấp thuận thông qua Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2026 theo đề xuất;

4. Chấp thuận thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2026;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.



Thanh Hóa, ngày 05 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính
bán niên và cả năm 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ được thông qua ngày 11/09/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt danh sách để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2026 là các tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 (các “*Tổ chức kiểm toán được chấp thuận*”); đồng thời giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên để kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2026; giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2026;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.



Thanh Hóa, ngày 05 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua hợp đồng giữa Công ty với Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu
Nước giải khát Hà Nội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá;
- Căn cứ việc Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) là cổ đông chiếm 55,0% vốn Công ty.

Để việc ký kết các hợp đồng, giao dịch với HABECO được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17/06/2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua những nội dung sau:

1. Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2026 theo nội dung đã ký kết với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội và tiếp tục triển khai Hợp đồng (căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

2. Chấp thuận Dự thảo Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO (Dự thảo Hợp đồng kèm theo): Giao Giám đốc Công ty tổ chức việc ký kết Hợp đồng nêu trên; đảm bảo theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ, Quy chế, quy định nội bộ và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty.

Trân trọng kính trình Đại Hội chấp thuận thông qua các nội dung trình trên.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2026;
- HĐQT HABECO;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Trường Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: /HABECO – HTH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005, có hiệu lực từ ngày 01/07/2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 05/2007/QH 12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 21/11/2007, có hiệu lực từ ngày 01/07/2008;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai Bên,

Hôm nay, ngày tháng năm tại 183 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Trụ sở : 183 Hoàng Hoa Thám, P. Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 84.024.38453843; Fax: 84.024.37223784

Tài khoản : 1500201055412 Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - CN Hà Nội.

Mã số thuế : 0101376672

Đại diện : Ông **Trần Thuận An** Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 128/GUQ- HABECO ngày 17/5/2021 của Tổng giám đốc)

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HOÁ

Trụ sở : 152 Quang Trung, P. Ngọc Trạo, Tp Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại : 0237.3852503 Fax: 0237.3853270

Tài khoản : 119 0000 19541 Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – chi nhánh Sầm Sơn.

Mã số thuế : 2800791192

Đại diện : Ông **Nguyễn Kiên Cường** Chức vụ: **Giám đốc**

Hai Bên thống nhất thỏa thuận ký Hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1: Các nguyên tắc chung

1.1. Bên A cùng với Bên B tổ chức sản xuất sản phẩm (được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này) theo công nghệ và mang nhãn hiệu đã được đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ của Bên A (sau đây gọi là các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội). Trong đó:

1.1.1. Bên A cung cấp các tài liệu liên quan đến quá trình sản xuất Bên B. Bên A kiểm soát Bên B thực hiện quá trình sản xuất các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội của Bên A tại Bên B.

1.1.2. Bên B tổ chức sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của Bên A.

1.1.3. Bên A bán cho Bên B các nguyên vật liệu mang tính chất quyết định đến chất lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội của Bên A.

1.2. Bên B bán cho Bên A toàn bộ số lượng sản phẩm đã được Bên A xác nhận đạt chất lượng theo giá thỏa thuận. Đối với số lượng sản phẩm không được Bên A xác nhận đạt chất lượng thì được xử lý theo quy định.

1.3. Bên A ủy quyền cho các Công ty vận tải và/hoặc các Công ty Thương mại thực hiện việc giao, nhận bia thành phẩm và vỏ chai kết với Bên B. Bên A thông báo cho Bên B danh sách cá nhân thay mặt người mua hàng ký trên hóa đơn giá trị gia tăng của Bên B.

1.4. Tùy từng thời điểm và năng lực tài chính, Bên B sẽ hỗ trợ công tác tiêu thụ sản phẩm và phát triển thương hiệu cho Bên A.

Điều 2: Tên sản phẩm và chất lượng

2.1. Tên sản phẩm: - Bia chai/ lon.....

2.2. Chất lượng:

Chất lượng các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hà Nội do Bên B sản xuất phải tuân thủ theo quy định của Bên A:

- Các tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng (TCCL) trong hệ thống tài liệu ISO.
- Bản Công bố chất lượng sản phẩm được đăng tải và cập nhật trên website: <https://www.habeco.com.vn> của Bên A.

Điều 3: Giá mua bán Nguyên vật liệu và Bia thành phẩm

3.1. Đối với bia thành phẩm: Đơn giá sản phẩm Bên B bán cho Bên A là đơn giá đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt Bên B phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Căn cứ xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được Bên A thông báo bằng văn bản cho Bên B tại từng thời kỳ. Khi có sự thay đổi về đơn giá, hai bên sẽ thống nhất với nhau bằng Phụ lục Hợp đồng.

3.2. Đối với nguyên vật liệu:

Địa điểm giao nhận nguyên vật liệu tại Bên A hoặc Bên B theo thỏa thuận giữa 02 bên. Khi có thay đổi về đơn giá, chủng loại, hai Bên sẽ thỏa thuận và ký kết Phụ lục Hợp đồng bổ sung.

Điều 4: Điều kiện, thời hạn và phương thức thanh toán

4.1. Điều kiện thanh toán :

4.1.1. Đối với bia thành phẩm: Bên A thanh toán cho Bên B sau khi thỏa mãn 2 điều kiện sau:

- Các sản phẩm được sản xuất theo đơn đặt hàng của Bên A đã sẵn sàng để bàn giao, đạt chất lượng theo tiêu chuẩn quy định.

- Bên A nhận được hóa đơn GTGT hợp lệ, bảng kê xuất Bia của Bên B.

4.1.2. Đối với nguyên vật liệu: Bên B thanh toán cho Bên A sau khi Bên B nhận được nguyên vật liệu và hóa đơn GTGT hợp lệ của Bên A.

4.2. Thời hạn và phương thức thanh toán:

4.2.1. Đối với bia thành phẩm: Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên B, tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ của Bên B hoặc bù trừ tiền bán nguyên vật liệu cho Bên B.

4.2.2. Đối với nguyên vật liệu: Bên B thanh toán cho Bên A bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên A, tối đa không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được hóa đơn GTGT hợp lệ của Bên A hoặc bù trừ tiền bán bia thành phẩm cho Bên A.

4.2.3. Việc thanh toán bù trừ tại điểm 4.2.1, 4.2.2 và các khoản thanh toán khác (nếu có) giữa hai Bên căn cứ theo Biên bản đối chiếu bù trừ công nợ. Giá trị còn lại được thanh toán bằng chuyển khoản.

4.2.4. Thời hạn thanh toán có thể thay đổi theo sự thỏa thuận của hai bên bằng văn bản.

4.3. Hình thức thanh toán: Bù trừ công nợ hoặc chuyển khoản bằng tiền Việt Nam Đồng.

Điều 5: Địa điểm và quy trình giao nhận bia thành phẩm/vỏ chai kết

5.1. Địa điểm giao nhận: Tại kho của Bên B và/hoặc kho của Bên A.

5.2. Quy trình giao nhận: Thực hiện theo quy định của hai bên

5.3. Chi phí vận chuyển, bốc xếp:

5.3.1. Trường hợp giao nhận tại kho của Bên B: Bên B chịu trách nhiệm thanh toán chi phí bốc dỡ hàng hóa, sản phẩm lên xuống phương tiện vận tải của Bên A tại kho của Bên B.

5.3.2. Trường hợp giao nhận tại kho của Bên A: Bên B chịu trách nhiệm thanh toán chi phí bốc dỡ hàng hóa lên xuống tại kho của Bên B và chi phí vận chuyển hàng hóa đến kho của Bên A.

Điều 6: Quyền và trách nhiệm của mỗi Bên

6.1. Quyền của Bên A:

6.1.1. Điều chỉnh tăng, giảm số lượng sản phẩm, tùy theo tình hình tiêu thụ thực tế.

6.1.2. Kiểm tra, giám sát Bên B về toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm mang thương hiệu Bia của bên A.

6.1.3. Cử nhân viên đến Bên B để thực hiện nhiệm vụ giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A.

6.1.4. Yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng này.

6.1.5. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này.

6.2. Trách nhiệm của Bên A:

6.2.1. Thông báo cho Bên B kế hoạch sản xuất hàng tháng trước ngày 17 của tháng trước. Thực hiện công việc điều hành sản xuất và điều hành vận chuyển bia thành phẩm/vỏ chai kết hàng ngày.

6.2.2. Mua toàn bộ số lượng sản phẩm được Bên A xác nhận đạt chất lượng do Bên B sản xuất ra theo Đơn đặt hàng của Bên A.

6.2.3. Thanh toán công nợ theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

6.2.4. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Hợp đồng này và các phụ lục kèm theo.

6.3. Quyền của Bên B:

6.3.1. Yêu cầu Bên A cung cấp các tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nguyên vật liệu, phụ gia, hóa chất, bao bì đóng gói để sản xuất và đóng gói sản phẩm mang thương hiệu Bia của bên A.

6.3.2. Yêu cầu Bên A bán nguyên vật liệu đúng số lượng, chất lượng, thời gian và địa điểm theo thỏa thuận của hai Bên.

6.3.3. Yêu cầu Bên A thanh toán công nợ theo đúng quy định Điều 4 của Hợp đồng này.

6.3.4. Yêu cầu Bên A chỉ dẫn thực hiện Hợp đồng, đồng thời thực hiện đúng các quy định trong Hợp đồng.

6.3.5. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này.

6.4. Trách nhiệm của Bên B:

6.4.1. Thực hiện việc lập, theo dõi Kế hoạch sản xuất tháng theo đúng quy định tại HD.01/KH.

6.4.2. Tổ chức sản xuất theo quy trình công nghệ và các yêu cầu bảo mật công nghệ.

6.4.3. Bảo quản bia thành phẩm, nguyên vật liệu trong kho theo tiêu chuẩn của Bên A quy định. Hướng dẫn giám sát sản phẩm mang thương hiệu Bia của bên A, kho có sức chứa đảm bảo Kế hoạch sản xuất và phù hợp với quy định của Bên A.

6.4.4. Thông báo cho Bên A việc không đảm bảo kế hoạch giao bia thành phẩm, nhận các nguyên vật liệu.

6.4.5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bên A về toàn bộ quá trình sản xuất bia mang thương hiệu của bên A.

6.4.6. Gửi bộ hồ sơ thanh toán cho Bên A theo từng lần/tháng và thanh toán công nợ theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

6.4.7. Bên B có trách nhiệm bảo quản và trả lại pallet, nắp đậy pallet cho Nhà cung ứng của Bên A (pallet và nắp đậy pallet là vật dụng để chứa đựng vỏ lon, nắp lon trong quá trình vận chuyển từ Nhà cung ứng chuyên sản xuất và cung cấp vỏ lon, nắp lon của Bên A tới Bên B để sản xuất sản phẩm Bia thương hiệu của bên A). Trong trường hợp Bên B làm thất thoát pallet và nắp đậy pallet, Bên B có trách nhiệm thanh

toán khoản tiền đền bù ứng với giá trị của số lượng pallet và nắp đậy pallet mà Bên B làm thất thoát theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A với đơn giá được quy định.

6.4.8. Thực hiện gửi báo cáo định kỳ (trước ngày mùng 5 của tháng kế tiếp):

- Báo cáo nhập vỏ chai, két; nhập – xuất pallet luân chuyển (bao gồm nhập xuất đến Công ty thương mại và giữa các Công ty sản xuất);
- Báo cáo xác nhận số lượng thành phẩm tồn kho Bên A gửi tại kho Bên B

6.4.9. Không sử dụng quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm mang thương hiệu của bên A để sản xuất bất kỳ loại bia mang nhãn hiệu nào khác.

6.4.10. Xử lý sản phẩm không đạt chất lượng theo chỉ dẫn của Bên A.

6.4.11. Bên B có trách nhiệm cập nhật số liệu nhập xuất tồn kho của nguyên vật liệu chính quy định tại Phụ lục của Hợp đồng, bán thành phẩm, thành phẩm hàng ngày trên hệ thống SAP – ERP của Bên A (tài khoản đăng nhập hệ thống do Bên A cung cấp).

6.4.12. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Hợp đồng này và các phụ lục kèm theo.

Điều 7: Hành vi vi phạm và phạt vi phạm

7.1. Vi phạm về thương hiệu:

Tất cả các hành vi sử dụng quyền sở hữu trí tuệ của Bên A đã được pháp luật bảo vệ ngoài việc sản xuất sản phẩm quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này đều được coi là vi phạm (trừ trường hợp được sự đồng ý trước của Bên A bằng văn bản). Nếu vi phạm Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.
- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng .

7.2. Vi phạm về chất lượng, số lượng, quy trình, quy phạm:

7.2.1. Vi phạm về chất lượng

a. Tự ý thay đổi quy trình công nghệ đã được chuyển giao. Nếu vi phạm Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạttriệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt/hủy bỏ việc vi phạm này.
- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng .

b. Sử dụng nguyên liệu, phụ gia không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật do Bên A quy định. Nếu vi phạm Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: phạt triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt/hủy bỏ việc vi phạm này.
- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng .

c. Làm thất thoát hoặc sai lệch số lượng các vật liệu mang nhãn hiệu độc quyền của Bên A nhưng không giải trình được nguyên nhân. Mức phạt từ..... đến triệu đồng/1 lần lập biên bản.

d. Vi phạm về tần suất kiểm tra, phân tích, lấy mẫu, gửi mẫu bị nhắc nhở quá 2 lần, lần thứ 3 sẽ bị lập biên bản. Mức phạt triệu đồng/1 lần lập biên bản.

e. Vi phạm về quy định báo cáo số liệu, bị nhắc nhở quá 2 lần, lần thứ 3 sẽ bị lập biên bản. Mức phạt triệu đồng/1 lần lập biên bản.

f. Nếu đề sản phẩm lỗi ra thị trường gây ảnh hưởng đến hình ảnh và thương hiệu của Bên A như: bia có dị vật, bia vôi, bia lẫn nước thì Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt triệu đồng.

- Vi phạm lần 2: Phạt triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.

- Vi phạm lần 3: Chấm dứt Hợp đồng .

g. Nếu đề khách hàng khiếu nại về việc bia bị đóng nhằm chai, nhằm nút, bia bị vẩn đục thì Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt triệu đồng.

- Vi phạm lần 2: Phạt triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi có sự chấp thuận (bằng văn bản) được sản xuất trở lại của Bên A.

- Vi phạm lần 3: Chấm dứt Hợp đồng .

h. Nếu đề sản phẩm đựng trong két không đúng chủng loại hoặc két bẩn, xấu, gãy, vỡ như đã quy định tại yêu cầu kỹ thuật ra các kho của Công ty thương mại hoặc Nhà phân phối/đại lý cấp 1 của Công ty thương mại nhập sản phẩm trực tiếp từ kho của Bên B gây ảnh hưởng đến hình ảnh và thương hiệu của Bên A thì Bên B sẽ bị phạt 10 triệu đồng/1 lần lập biên bản.

i. Vi phạm chỉ tiêu hóa lý

- Nếu trong 01 tháng có 03 lô liên tiếp có chỉ tiêu không đạt, bên A sẽ lập hồ sơ làm căn cứ để Bên A xử phạt Bên B. Mức phạt: triệu đồng/lần.

j. Vi phạm chỉ tiêu vi sinh

- Bia thành phẩm: Nếu không đạt bên A sẽ lập hồ sơ làm căn cứ để Bên A xử phạt Bên B. Mức phạt: triệu đồng/lần.

k. Vi phạm về năng lực phân tích

- Nếu Bên B không đạt các tiêu chí khi tham gia Ring test trong hệ thống Habeco theo tần suất quy định, Bên B sẽ bị phạt triệu đồng /1 chỉ tiêu không đạt.

7.2.2. Vi phạm về số lượng:

a. Không giao hết 100% số lượng sản phẩm mang thương hiệu Bia của bên A được sản xuất theo lô cho Bên A mà giữ lại bán ra ngoài hoặc dùng vào mục đích khác. Mức phạt: Phạt gấp lần giá trị phần giữ lại theo giá quy định. Tái phạm lần thứ ba sẽ chấm dứt Hợp đồng này.

b. Làm sai lệch số liệu giữa số lượng sản phẩm Bia của bên A sản xuất thực tế và số lượng sản phẩm trên sổ sách mà không giải trình được nguyên nhân. Mức phạt triệu đồng/1 lần lập biên bản.

c. Giao không đúng số lượng, chủng loại trong Kế hoạch vận chuyển Bên A ban hành, điều hành mà không giải trình được nguyên nhân hoặc không báo cáo. Mức phạt:% tổng giá trị lượng hàng hóa giao sai. Đồng thời Bên B phải chịu trách

nhiệm bồi thường mọi chi phí phát sinh để khắc phục hậu quả của việc giao hàng không đúng theo kế hoạch và điều hành của Bên A.

7.2.3. Vi phạm về quy trình, quy phạm:

Không tuân thủ đúng quy trình, quy phạm do Bên A ban hành hoặc không thực hiện đúng yêu cầu theo thông báo của Bên A, Bên A sẽ lập biên bản. Mức phạt: triệu đồng/1 lần lập biên bản.

7.3. Vi phạm về nghĩa vụ sử dụng quy trình công nghệ ngoài phạm vi sản xuất bia theo thỏa thuận tại Hợp đồng này:

Sử dụng quy trình công nghệ sản xuất Bia của Bên A hoặc men Bia do Bên A chuyên giao để sản xuất bia mang nhãn hiệu khác. Nếu vi phạm, Bên B sẽ bị phạt với các mức như sau:

- Vi phạm lần 1: Phạt triệu đồng, tạm dừng sản xuất cho đến khi Bên B chấm dứt việc vi phạm.
- Vi phạm lần 2: Chấm dứt Hợp đồng.

7.4. Vi phạm về việc cập nhật số liệu trên phần mềm SAP:

Trong trường hợp Bên B làm sai lệch số liệu nhập xuất tồn kho của nguyên vật liệu chính, bán thành phẩm, thành phẩm giữa thực tế và số liệu trên phần mềm SAP mà không giải trình được nguyên nhân hoặc nội dung giải trình không được Bên A chấp thuận, Bên B phải chịu phạt vi phạm triệu đồng/lần.

7.5. Trình tự xử phạt :

- Tiến hành lập biên bản với Bên B về việc vi phạm theo quy định tài liệu ISO có liên quan của Bên A.
- Bên A gửi thông báo cho Bên B nêu rõ mức phạt và thời hạn thực hiện.

7.6. Thanh toán tiền phạt:

Việc thanh toán tiền phạt được tính vào công nợ và thanh toán bù trừ theo điểm 4.2.3, khoản 4.2, Điều 4 của Hợp đồng này.

Điều 8: Điều khoản chung:

8.1. Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các điều khoản đã nêu trong Hợp đồng. Nếu có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo đôi Bên cùng có lợi. Mọi thay đổi, bổ sung phải được hai Bên thống nhất bằng văn bản hoặc Phụ lục Hợp đồng.

8.2. Trường hợp có tranh chấp mà hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng thì mỗi Bên có quyền khởi kiện đến Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

8.3. Bên A có quyền đơn phương đình chỉ và/hoặc chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B không thực hiện đúng hoặc vi phạm (các) điều khoản của Hợp đồng và/hoặc các Phụ lục của Hợp đồng này, dẫn đến khả năng gây nguy cơ tổn hại đến uy tín thương hiệu hay chất lượng sản phẩm của Bên A.

8.4. Khi thanh lý Hợp đồng, hai Bên phải tiến hành đối chiếu và thanh toán các khoản công nợ có liên quan đến Hợp đồng này để làm cơ sở ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.

8.5. Các Bên cam đoan rằng mỗi Bên có đầy đủ năng lực pháp lý để ký kết và thực hiện Hợp đồng với Bên còn lại. Các Bên đã có đủ và hoàn tất mọi thủ tục pháp lý phê duyệt nội bộ theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của mỗi Bên và sẽ duy trì hiệu lực đầy đủ của các thủ tục phê duyệt này để ký kết và thực hiện Hợp đồng này

Điều 9: Hiệu lực và số bản của Hợp đồng

9.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày .../...../..... đến hết ngày/.../.....

9.2. Các Phụ lục là phần không tách rời của Hợp đồng này:

- Phụ lục 01: Về vấn đề kỹ thuật, chất lượng.
- Phụ lục 02: Về nguyên vật liệu.
- Phụ lục 03: Về giao nhận sản phẩm, chai kết, nguyên vật liệu.
- Phụ lục 04: Về Kỹ sư giám sát kỹ thuật sản xuất các sản phẩm của Bên A.

Các Phụ lục khác (nếu có)

9.3. Các tài liệu nội bộ của Bên A được nêu tại Hợp đồng này, gồm:

- Các tài liệu về tiêu chuẩn chất lượng (TCCL) trong hệ thống tài liệu ISO ;
- QC.05/KT, HD.01/QM, HD.05/QM, HD.04/QM, QC.26/KT.

Các bên thống nhất rằng các tài liệu nội bộ nêu trên là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng này và có giá trị là cơ sở để dẫn chiếu thực hiện.

9.4. Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi Bên giữ 02 bản. Các bản có giá trị như nhau./.

BÊN A

BÊN B

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá;

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Hà Nội – Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Kiên Cường và ông Đỗ Trường Giang do hết nhiệm kỳ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm 2021 và 2022 (Nghị quyết ĐHĐCĐ số 25/NQ-ĐHĐCĐ-THB ngày 27/4/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 13/NQ-ĐHĐCĐ-THB ngày 26/04/2022), đối chiếu với quy định tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá (“Điều lệ Công ty”), đến nay ông Nguyễn Kiên Cường và ông Đỗ Trường Giang đã hết thời gian nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ hiện tại.

Theo đó Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc: miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Nguyễn Kiên Cường và ông Đỗ Trường Giang từ ngày 22/4/2026.

2. Bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031



Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều 27, Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá (“Điều lệ Công ty”), ĐHĐCĐ cần thiết phải tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT để đủ số lượng 05 thành viên trong Hội đồng quản trị công ty, cụ thể:

- a. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 02 thành viên
- b. Nhiệm kỳ: 2026 – 2031

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT HABECO;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Trường Thắng



TỔNG CÔNG TY CP BIA- RƯỢU
NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI-THANH HÓA
Số: 37/TTr-THB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung
01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa;

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Hà Nội – Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với ông Trần Đức Giang do hết nhiệm kỳ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Nghị quyết ĐHĐCĐ số 13/NQ-ĐHĐCĐ-THB ngày 26/04/2022), đối chiếu với quy định tại Khoản 1 Điều 38 Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa (“Điều lệ Công ty”), đến nay ông Trần Đức Giang đã hết thời gian nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ hiện tại.

Theo đó Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc: miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với ông Trần Đức Giang từ ngày 22/4/2026.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031



Căn cứ Khoản 1 Điều 38, Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá (“Điều lệ Công ty”), ĐHĐCĐ cần thiết phải tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS để đủ số lượng 03 thành viên trong Ban Kiểm soát công ty, cụ thể:

a. Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung: 01 thành viên

b. Nhiệm kỳ: 2026 – 2031

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT HABECO;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Trường Thắng

